

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 18/2003/TT-BLĐTBXH
ngày 15/7/2003 hướng dẫn chế độ trợ
cấp đối với người có công giúp đỡ
cách mạng.**

Thi hành Nghị định số 69/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 22, Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng;

Sau khi thống nhất ý kiến với các Bộ, ngành liên quan; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN

1. Đối tượng, điều kiện hưởng chế độ:

a) Người có thành tích giúp đỡ cách mạng trước ngày 19 tháng 8 năm 1945 đã được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc "Bằng có công với nước", đủ điều kiện công nhận là người có công giúp đỡ cách mạng.

b) Người có thành tích giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến đã được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, đủ điều kiện công nhận là người có công giúp đỡ cách mạng, bao gồm:

b1) Người đã được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước, hiện đang hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc chưa được hưởng trợ cấp;

b2) Người đã được Nhà nước tặng Huân chương

kháng chiến từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về sau, chưa hưởng trợ cấp;

b3) Một trong những người có tên được ghi trong danh sách của gia đình được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến mà chưa được hưởng trợ cấp.

c) Người có thành tích giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến đã được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến, đủ điều kiện công nhận là người có công giúp đỡ cách mạng.

2. Đối tượng, điều kiện không áp dụng hưởng chế độ:

a) Người được Nhà nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến, Huân chương, Huy chương chiến thắng đã hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần theo quy định tại Thông tư số 24/1999/TT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 10 năm 1999 hoặc thuộc diện hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại Thông tư số 25/2000/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Người có thành tích giúp đỡ cách mạng trước ngày 19 tháng 8 năm 1945 hoặc trong thời kỳ kháng chiến, sau đó trực tiếp tham gia cách mạng được công nhận là người hoạt động kháng chiến hoặc đang công tác hoặc đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

II. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP

1. Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản a điểm 1 Mục I của Thông tư này được hưởng:

a) Mức trợ cấp cơ bản hàng tháng: 170.000 đồng/người.

b) Mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng: 420.000 đồng/người nếu sống cô đơn, không nơi nương tựa.

c) Khi người có công giúp đỡ cách mạng chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất mức 2.320.000 đồng.

2. Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản b điểm 1 Mục I của Thông tư này được hưởng:

a) Mức trợ cấp cơ bản hàng tháng: 110.000 đồng/người.

b) Mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng: 320.000 đồng/người nếu sống cô đơn, không nơi nương tựa. Khi chết người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất mức 2.320.000 đồng.

3. Người có công giúp đỡ cách mạng thuộc diện hưởng trợ cấp hàng tháng theo điểm 1 hoặc điểm 2 Mục II trên đây chết từ sau ngày 31 tháng 12 năm 2002 mà chưa được hưởng trợ cấp thì vợ hoặc chồng hoặc người thừa kế theo pháp luật của người chết được nhận trợ cấp theo quy định với từng đối tượng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2003 đến tháng người có công giúp đỡ cách mạng chết.

4. Người có công giúp đỡ cách mạng đủ điều kiện hưởng trợ cấp quy định tại khoản a, khoản b điểm 1 Mục I của Thông tư này, đã chết trước ngày 01 tháng 01 năm 2003 mà chưa được hưởng trợ cấp thì vợ hoặc chồng hoặc người thừa kế theo pháp luật của người chết được nhận trợ cấp một lần mức 1.000.000 đồng.

5. Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản c điểm 1 Mục I của Thông tư này được hưởng trợ cấp một lần mức 1.000.000 đồng/người.

6. Người có công giúp đỡ cách mạng thuộc diện hưởng trợ cấp theo điểm 5 Mục II trên đây chưa được hưởng trợ cấp một lần đã chết thì vợ hoặc chồng (nếu còn sống) hoặc người thừa kế theo pháp luật của người chết được nhận trợ cấp một lần mức 1.000.000 đồng.

7. Trường hợp vợ hoặc chồng của người có công

giúp đỡ cách mạng đã chết thì người thừa kế theo pháp luật được hưởng trợ cấp theo thứ tự sau:

- Cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật của người chết (thuộc hàng thừa kế thứ nhất);

- Ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột của người chết (thuộc hàng thừa kế thứ hai);

- Bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột, dì ruột của người chết; cháu ruột của người chết mà người chết đó là bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột, dì ruột (thuộc hàng thừa kế thứ ba).

(Mỗi hàng thừa kế do một người đại diện, được những người trong hàng thừa kế ủy quyền đứng khai. Người đại diện ở hàng thừa kế sau chỉ đứng khai hưởng chế độ nếu không còn ai đại diện ở hàng thừa kế trước).

III. THỦ TỤC LẬP VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ XÁC NHẬN GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP

1. Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng đến ngày 31 tháng 12 năm 2002 thì thực hiện việc điều chỉnh trợ cấp theo điểm 1, hoặc điểm 2 Mục II Thông tư này theo hồ sơ đang được quản lý tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản a khoản b điểm 1 Mục I của Thông tư này chưa được hưởng trợ cấp hàng tháng, thì hồ sơ, thủ tục giải quyết trợ cấp như sau:

a) Bản khai của người có công giúp đỡ cách mạng đã được khen thưởng (mẫu số 1) có chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản thân không viết được thì Ủy ban nhân dân xã, phường cử ít nhất 2 người trực

tiếp gặp người có công để ghi lời khai và phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của người ghi lại lời khai.

b) Phòng Tổ chức lao động xã hội hoặc Phòng Lao động - thương binh xã hội huyện, quận, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Phòng Tổ chức lao động xã hội) tiếp nhận bản khai, thống nhất với Thường trực Thi đua - Khen thưởng cùng cấp lập 02 bản danh sách người có công giúp đỡ cách mạng trước Cách mạng tháng 8 năm 1945 (Mẫu số 2), 02 bản danh sách người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến (Mẫu số 3). Sau đó gửi mỗi loại 01 bản danh sách kèm theo công văn đến Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố:

- Kiểm tra, xét duyệt danh sách người có công giúp đỡ cách mạng. Lập danh sách người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng của toàn tỉnh, thành phố (Mẫu số 2,3).

- Lập 02 bản tổng hợp người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng - từ cột 2 đến cột 9 (Mẫu số 5).

- Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp người có công giúp đỡ cách mạng (Mẫu số 6).

3. Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản a, khoản b, điểm 1 mục I của Thông tư này, nếu đã chết trước ngày 01 tháng 01 năm 2003 mà chưa hưởng trợ cấp thì hồ sơ, thủ tục giải quyết trợ cấp như sau:

a) Vợ hoặc chồng, hoặc người thừa kế theo pháp luật của người chết kê khai, ký và ghi rõ quan hệ với người chết vào bản khai (Mẫu số 1).

b) Phòng Tổ chức lao động - xã hội tiếp nhận bản khai, thống nhất với Thường trực Thi đua Khen thưởng cùng cấp lập 02 bản danh sách

người có công giúp đỡ cách mạng (Mẫu số 3A). Sau đó gửi 01 bản danh sách kèm theo công văn đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố:

- Kiểm tra, xét duyệt danh sách người có công giúp đỡ cách mạng. Lập danh sách người có công giúp đỡ cách mạng đã chết trước ngày 01 tháng 01 năm 2003 của toàn tỉnh, thành phố (Mẫu số 3A).

- Tổng hợp người có công giúp đỡ cách mạng đã chết trước ngày 01 tháng 01 năm 2003 - từ cột 11 đến cột 15 (Mẫu số 5).

- Quyết định trợ cấp một lần (Mẫu số 6A).

4. Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến quy định tại khoản c điểm 1 Mục I của Thông tư này thì lập hồ sơ, thủ tục giải quyết trợ cấp một lần như sau:

a) Bản khai của người có công giúp đỡ cách mạng đã được khen thưởng (Mẫu số 1) theo như quy định tại khoản a điểm 2 Mục III Thông tư này.

Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến đã chết thì vợ hoặc chồng hoặc người thừa kế theo pháp luật của người chết kê khai, ký và ghi rõ quan hệ với người chết vào bản khai (Mẫu số 1).

b) Phòng Tổ chức lao động - xã hội tiếp nhận bản khai, thống nhất với Thường trực Thi đua Khen thưởng cùng cấp lập 02 bản danh sách người có công giúp đỡ cách mạng được khen tặng Huy chương kháng chiến (Mẫu số 4). Sau đó gửi 01 bản danh sách kèm theo công văn đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo ủy quyền của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố:

- Kiểm tra, xét duyệt danh sách người có công giúp đỡ cách mạng. Lập danh sách người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến của tỉnh, thành phố (Mẫu số 4).

- Tổng hợp người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp một lần - từ cột 16 đến cột 19 (Mẫu số 5).

- Quyết định trợ cấp một lần (Mẫu số 6A).

5. Các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi tổng hợp vào mẫu số 5 các đối tượng quy định tại điểm 2, điểm 3, điểm 4 Mục III trên đây, gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội 01 bản.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với Thường trực Thi đua Khen thưởng tỉnh, thành phố kiểm tra, rà soát danh sách người dân đã được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc "Bằng có công với nước" và người dân được Nhà nước tặng Huân chương, Huy chương tổng kết thành tích kháng chiến, tránh sai sót, nhầm lẫn, không đúng đối tượng, đồng thời tổ chức việc quản lý hồ sơ, danh sách và chi trả trợ cấp đến đối tượng, thực hiện thanh quyết toán đúng chế độ kế toán hiện hành.

2. Các khoản trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại Mục II Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2003.

3. Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng quy định tại điểm 1 Mục III của Thông tư này đều phải được rà soát, kiểm tra lại hồ sơ, điều kiện hưởng trợ cấp, mức trợ cấp để quản lý chặt chẽ, thống nhất theo quy định.

4. Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà

nước tặng Huy chương kháng chiến chưa hưởng trợ cấp một lần có nhu cầu di chuyển từ tỉnh, thành phố đang cư trú sang tỉnh, thành phố khác thì được cơ quan lao động - thương binh và xã hội nơi trước khi di chuyển làm thủ tục giải quyết trợ cấp một lần theo quy định tại Thông tư này.

5. Người có công giúp đỡ cách mạng hoặc vợ (chồng) hoặc người thừa kế theo pháp luật (đối với người có công giúp đỡ cách mạng chết) đã đến cư trú chính thức ở tỉnh, thành phố khác, nay mới kê khai hưởng trợ cấp thì phải được Ủy ban nhân dân xã, phường và Phòng Tổ chức lao động - xã hội nơi quản lý danh sách đề nghị khen thưởng xác nhận. Ủy ban nhân dân xã, phường nơi người đề nghị hưởng trợ cấp cư trú hiện nay tiếp nhận bản khai, xem xét, đề nghị.

6. Các vướng mắc về khen thưởng liên quan đến việc thực hiện quy định tại Thông tư này do cơ quan Thi đua Khen thưởng các cấp, các ngành xem xét, giải quyết theo hướng dẫn của Viện Thi đua và Khen thưởng Nhà nước.

7. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ điểm 5 Mục I của Thông tư số 18/LĐTBXH-TT ngày 01 tháng 8 năm 1995 và điểm 9 Mục II Phần A Thông tư số 22/LĐTBXH-TT ngày 29 tháng 8 năm 1995 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời hướng dẫn giải quyết./.

Bộ trưởng
Bộ Lao động - Thương binh
và Xã hội

NGUYỄN THỊ HẰNG

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày..... tháng.....năm.....

BẢN KHAI CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG
GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

- Họ và tên khai sinh:..... bí danh.....
- Ngày tháng năm sinh:
- Quê quán:
- Trú quán:
- Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: nhân dân, hưu trí, mất sức lao động, cán bộ xã, thoát ly
- Đã được Nhà nước tặng Bằng Có công với nước theo Quyết định số
- ngày..... tháng..... năm.....
- Đã được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng:
- Quyết định khen thưởng số: ngày.....tháng..... năm
- Đã được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng:
- Quyết định khen thưởng số: ngày..... tháng..... năm
- Đã được, chưa được hưởng khoản tiền trợ cấp kháng chiến một lần (1)

Chứng nhận của UBND xã, phường

Người khai ký tên (2)
(hoặc người ghi lời khai)
(ghi rõ họ và tên)

Sau khi kiểm tra, đối chiếu bản khai và danh sách
khen thưởng, chứng nhận: Ông, bà
đã được Nhà nước tặng
Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm....., đủ điều
kiện, tiêu chuẩn công nhận là người có công giúp đỡ
cách mạng và chưa hưởng trợ cấp kháng chiến một lần.

Ngày.....tháng.....năm.....

TM. UBND xã, phường
Chủ tịch

(1) Gạch chữ đã được nếu chưa hưởng, gạch chữ chưa được nếu đã hưởng

(2) Người được tặng Huân chương, Huy chương đã chết thì vợ (chồng) hoặc người thừa kế kê khai và ký ghi rõ họ tên, chỗ ở hiện nay, quan hệ với người chết.

(theo Thông tư số..... ngày..... tháng..... năm 200..... của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Sinh quán	Trú quán	Bằng Có công với nước số ngày tháng năm	Còn thân nhân	Sống có đơn không nơi nương tựa	Trợ cấp hàng tháng	Truy lĩnh từ 01/01/2003 đến...	Ghi chú
		Nam	Nữ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
							(đánh dấu x)	(đánh dấu x)			
	<i>Cộng</i>										

Trưởng phòng Chính sách Thương binh
Liệt sĩ và Người có công (2)

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

(1, 2) Cấp huyện: Phòng Tổ chức Lao động - Xã hội huyện lập danh sách,
cơ quan Thi đua Khen thưởng huyện cùng ký.

Sở Lao động - Thương binh
và Xã hội (1)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG

được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến

(theo Thông tư số.....ngày..... tháng..... năm 200... của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Sinh quán	Trú quán	Huân chương KC		Còn thân nhân	Sống cô đơn không nơi nương tựa	Trợ cấp hàng tháng	Truy lĩnh từ 01/01/2003 đến.....	Ghi chú
		Nam	Nữ			Hạng	Quyết định số... ngày					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
								(đánh dấu x)	(đánh dấu x)			
	Cộng											

Ngày.....tháng.....năm.....

Trưởng phòng Chính sách Thương binh
Liệt sĩ và Người có công (2)

Giám đốc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

(1, 2) Cấp huyện: Phòng Tổ chức Lao động - Xã hội huyện lập danh sách, cơ quan Thi đua Khen thưởng huyện cùng ký.

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG
được Nhà nước tặng Bằng có công với nước và Huân chương kháng chiến
chết trước ngày 01 tháng 01 năm 2003

(theo Thông tư số.....ngày..... tháng..... năm 200... của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Nguyên quán	Bằng có công với nước & Huân chương KC		Đã chết ngày	Người hưởng trợ cấp			Ngày hưởng	Trợ cấp một lần 1.000.000đ
		Nam	Nữ		Hạng	Quyết định số... ngày		Họ tên	Quan hệ với người chết	Nơi ở hiện nay		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Cộng											

Trưởng phòng Chính sách Thương binh
Liệt sĩ và Người có công (2)

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

(1, 2) Cấp huyện: Phòng Tổ chức Lao động - Xã hội huyện lập danh sách, cơ quan Thi đua Khen thưởng huyện cùng ký.

được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến

(theo Thông tư số.....ngày..... tháng..... năm 200... của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Nguyên quán	Trú quán	Huy chương kháng chiến		Còn sống	Đã chết ngày	Người hưởng trợ cấp			Trợ cấp một lần 1.000.000d
		Nam	Nữ			Hạng	Quyết định số... ngày			Người đứng tên nhận trợ cấp	Quan hệ với người chết	Nơi ở hiện nay	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Cộng												

Trưởng phòng Chính sách Thương binh
Liệt sĩ và Người có công (2)

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

(1, 2) Cấp huyện: Phòng Tổ chức Lao động - Xã hội huyện lập danh sách, cơ quan Thi đua Khen thưởng huyện cùng ký.

BẢNG TỔNG HỢP NGƯỜI CÓ CÔNG GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG (nhân dân)
(theo mẫu số..... Thông tư số.....ngày..... tháng..... năm 2003
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Đối tượng	Số người				Trợ cấp hàng tháng từ 01/2003					Đa chết					
	Hưởng trợ cấp theo NĐ 28/CP		Mỗi hưởng trợ cấp từ 01/2003 trở đi		Số người (cột 2 + cột 4)	Trợ cấp hàng tháng	Số người (cột 3 + cột 5)	Trợ cấp hàng tháng	Tổng cộng trợ cấp hàng tháng (cột 7 + cột 9)	Trước 01/2003		Từ 01/2003			
	Cơ bản	Nuôi dưỡng	Còn sống							Số người	Trợ cấp một lần	Số người	Số tháng	Số tiền	
			Cơ bản	Nuôi dưỡng											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1. Người có công giúp đỡ cách mạng trước Cách mạng 8 - 1945															
2. Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến (Huân chương kháng chiến)															
Cộng															
3. Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến (Huân chương kháng chiến)	Số người								Trợ cấp một lần						
	Còn sống				Đa chết				Số người (cột 16 + cột 17)		Tổng trợ cấp một lần				
	16				17				18		19				

Người lập tổng hợp

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

Mẫu số 6

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/LDTBXH-QĐ

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CỦA GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH, THÀNH PHỐ.....

Về việc cấp giấy chứng nhận và trợ cấp người có công giúp đỡ cách mạng

- Căn cứ Nghị định số...../2003/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 22, Điều 23 của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng;

- Căn cứ Thông tư số:...../2003/TT-BLĐTBXH ngày tháng năm 2003 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

- Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay cấp giấy chứng nhận và trợ cấp cho ông, bà:
Sinh ngày.....là người có công giúp đỡ cách mạng.

Nguyên quán:

Chỗ ở hiện nay:

Đã được Nhà nước tặng:

theo Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....

Được hưởng trợ cấp hàng tháng:.....đồng, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2003.

(Bằng chữ.....)

Được hưởng trợ cấp một lần:.....đồng (Bằng chữ.....)

Điều 2: Trưởng phòng Thương binh Liệt sĩ và Người có công, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Trưởng phòng LDTBXH quận, huyệnvà ông, bà có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(ký tên, đóng dấu)

09640159

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu số 6A

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/LĐTBXH-QĐ

.....ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CỦA GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH, THÀNH PHỐ.....
Về việc trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng đã chết

- Căn cứ Nghị định số...../2003/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 22, Điều 23 của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng;

- Căn cứ Thông tư số:...../2003/TT-BLĐTBXH ngày tháng năm 2003 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;

- Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận ông, bà:.....
Sinh ngày:.....
Nguyên quán:.....
là người có công giúp đỡ cách mạng đã được Nhà nước tặng:.....
theo Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm.....của

Điều 2: Nay trợ cấp cho ông, bà.....
Nguyên quán:.....
Chỗ ở hiện nay:

Làcủa ông, bà.....đã chết ngày.....tháng.....năm.....
Mức trợ cấp một lần là: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn)

Điều 3: Trưởng phòng Thương binh Liệt sĩ và Người có công, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Trưởng phòng LĐTBXH quận, huyệnvà ông, bà
có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 3
- Lưu

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(ký tên, đóng dấu)

09640159
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com